

+ Tác nhân truyền bệnh: Là một loại nấm đất có ở khắp mọi nơi gặp điều kiện thuận lợi sẽ xâm hại vào cây. Trong công tác chăm sóc cần chú ý tránh gây tổn thương tới cây, vì đây là điều kiện thuận lợi cho nấm xâm nhập.

+ Biện pháp phòng trừ: Thường xuyên kiểm tra vườn, phát hiện bệnh sớm, thì kết quả phòng trừ sẽ đạt kết quả cao và tốn ít công, thuốc. Khi phát hiện bệnh ở gốc, thân cây dùng dao bóc vỏ vị trí bệnh, bệnh thường có màu nâu xám, cạo sạch nhớt, dùng rẻ lau khô vết bệnh. Sử dụng thuốc Zinhep hoặc oxyclorea đồng hòa với nồng độ cao (sền sệt như bùn ao) quét vào vết bệnh, dùng nilon buộc lại tránh mưa, quét một đến hai lần/tháng bệnh sẽ khỏi. Vết bệnh trên cành nhỏ nên cắt bỏ và chấm thuốc vào vị trí cắt. Hại dưới mặt đất thường khó phát hiện, biểu hiện trên mặt đất thường lá rụng hàng loạt, dùng cuốc khi lớp đất mặt quanh gốc dùng thuốc có chứa đồng và phân lân tưới 2 đến 3 lần có thể chữa khỏi bệnh. Tại vườn khảo nghiệm bệnh thối rễ thường không bị.

Chú ý: Trong quá trình chăm sóc để tránh lây lan bệnh nấm, khuẩn từ cây nứy sang cây khác cần thực hiện tốt các công tác sau:

+ Tia cành, tạo hình tán cây: Đây là công việc thực hiện thường xuyên, thường tập trung sau các đợt thu hoạch quả cần thực hiện tốt công tác vệ sinh dao, kéo. Sau khi tia xong một cây ngâm dụng cụ trong nước zaven 30 phút, ngâm trong cồn 70° lau sạch mới sử dụng tiếp.

+ Quét vôi gốc: Nên thực hiện 1 năm quét 2 lần (tháng 11 - 12, 7 - 8), những gốc mẫn cảm với bệnh chầy gôm, nấm đen gốc cần bổ xung thêm oxyclorea

đồng, đồng sunfat nồng độ 1-2% sẽ hạn chế bệnh phát sinh.

3. Nhện đỏ (*Panonychus citri*):

- Thời điểm phát sinh: Thường xuất hiện quanh năm, phát sinh vào mùa khô vào tháng 1, 11, 12.

- Triệu chứng: Nhện phá hoại mạnh ở lá non và lá bánh tẻ, nhện hút dịch cây làm cho lá cây chuyển sang màu xanh vàng, xám bạc, cây bị nhện phá hại nặng sinh trưởng rất kém.

- Biện pháp phòng trừ: Sử dụng một số loại thuốc chuyên trừ nhện như: Danitol, Polytrin, ortus trừ được. Đặc biệt sử dụng thuốc Song mã, nồng độ 0,3 - 0,4% (thuốc sinh học mới) kết hợp với dầu khoáng Kantex, nồng độ 1 - 1,5%, phun 1 - 2 lần đạt kết quả trên 95%.

4. Nhện trắng (*Phyllocoptes oleivorus*):

- Thời điểm phát sinh: Xuất hiện và phá hại vào tháng 4, 5, 6.

- Triệu chứng: Phá hại giai đoạn lúc quả còn non. Quả bị nhện trắng hại vỏ quả chuyển sang màu xám bạc (gần giống quả bị rám nắng), làm cho mã quả xấu, chất lượng giảm.

- Biện pháp phòng trừ: Sử dụng thuốc giống như phòng trừ nhện đỏ.

Nguồn: Thông tin KH&CN Yên Bái, Số 2/2004, tr. 18 - 20

CHỌN GIỐNG HÒE VÀ SƠ CHẾ NỤ HÒE

+ Hòe là cây dược phẩm quý có giá trị kinh tế cao, nụ hòe để chiết xuất chất Rubitin chữa bệnh cao huyết áp và

một số công dụng chữa bệnh khác. Hòe rất dễ trồng thích ứng rộng với nhiều loại đất, trừ đất cát ven biển miền Trung và đất chua mặn, khí hậu thích hợp với nhiều vùng nhất là từ Nam Tây Nguyên tới vùng núi phía Bắc. Nhu cầu tiêu thụ rất lớn, giá cả những năm gần đây ổn định, dao động từ 25 – 30 ngàn đồng 1kg, đặc biệt có năm lên tới 60 – 70 ngàn đồng 1kg nụ khô.

+ Nhưng hòe có nhược điểm lớn nhất, chất lượng cây giống không ổn định, có cây rất ít hoa, hạt không đều, năng suất rất thấp, nguyên nhân do chúng ta ít chú ý đến khâu tuyển lựa và nhân giống. Có người đã gieo hạt ngay từ cây giống tốt, nhưng vẫn không giữ được đặc tính ưu việt của cây mẹ do bị thoái hóa và phân ly.

Cách chọn giống hòe: Cây hòe giống có những đặc điểm sau: Thấp cây, sinh trưởng khỏe, chùm hoa gọn, ngắn, chẽ nụ đều, trong năm hoa ra tập trung vào hai vụ chính, vụ xuân ra nụ tháng 3, thu hái vào tháng 5, vụ thu ra tháng 8, thu hái trong tháng 10. Phương pháp nhân giống bằng cách ghép mắt, chiết cành và tách rễ từ cây mẹ, nhưng phương pháp ghép mắt là tốt nhất vì có hệ số nhân giống cao. Mắt ghép phải lấy hạt gieo, ra ngôi cây con trên luống ghép, khi cây bằng chiếc đũa ăn cơm có thể ghép, có hai phương pháp ghép: Ghép cửa sổ và ghép gọt mắt nhỏ, tùy theo điều kiện, thời tiết.

Phương pháp ghép có thể áp dụng cải tạo những cây hòe giống xấu. Đối với cây hòe giống tốt nhưng đã già cỗi cho năng suất kém thì áp dụng phương pháp đốn cành, trước thời gian đốn phải tạo

cành to khỏe ổn định rồi sau mới đốn cành già cỗi.

Phương pháp sơ chế nụ hòe: + Chất Rubitin có hầu hết trong các phần xanh của cây hòe, nhưng hàm lượng cao nhất vẫn là ở nụ. Muốn đảm bảo được tiêu chuẩn thương phẩm để có giá thành cao yêu cầu khâu sơ chế rất quan trọng, phải đảm bảo tiêu chuẩn sau:

- Hạt khô có màu vàng chanh.
- Độ ẩm tối đa 11 – 12%.
- Không lẫn tạp chất.

+ Nếu thu hoạch sớm nụ hòe còn nhỏ ảnh hưởng lớn đến năng suất, thu muộn quá nụ nở thành hoa làm giảm chất lượng. Vậy thu khi chùm có một vài nụ nở bói, nụ to đều và chuyển từ màu xanh sang màu nõn chuối là tốt nhất.

+ Khi vò nụ xong điều quan trọng nhất là phải sao vào chảo hoặc chậu nhôm đảo đều khi sờ tay thấy nóng rất sao tiếp từ 8 – 10 phút, đổ ra thúng dùng bao tải đậy hoặc vãi ủ từ 2 – 3 giờ mới đem giàn mỏng để phơi, phương pháp này nụ mau khô và có màu sắc đẹp.

+ Nếu trường hợp trời mưa hòe hay bị thiu nhớt thì phải kịp thời cho vào rá rửa sạch, để ráo nước, san mỏng ra nong hoặc nia quây cót sấy bằng bếp than. Bình quân mỗi kilôgam nụ khô chỉ tốn 2kg than. Xử lý bằng cách này hòe vẫn đảm bảo được tiêu chuẩn thương phẩm.

+ Khi phơi hoặc sấy xong kiểm tra bằng cách lấy vài nụ miết trên hai đầu ngón tay, thấy nụ hòe vỡ vụn là được. Sau đó để thật nguội cho vào túi nilon hoặc can nhựa để bảo quản.